TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2026/QĐST-VHNGĐ	*Đắk Lắk, ngày 23 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐẮK LẮK

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 14/2026/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

+ Người yêu cầu: Ông Vũ Văn D, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn N, xã D, tỉnh Đắk Lắk.

+ Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn N, xã D, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn D và bà Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Vũ Văn D và bà Nguyễn Thị C có 01 con chung là Vũ Quỳnh A, sinh ngày 08/4/2023.

Giao con chung cho bà Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị C không yêu cầu ông Vũ Văn D cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung và không nợ ai khoản nợ nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Vũ Văn D và bà Nguyễn Thị C mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ

phí mà ông Vũ Văn D và bà Nguyễn Thị C đã nộp theo biên lai số 0539 ngày 15/01/2026 của Thi hành án dân sự Đắk Lắk.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn D và bà Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao con chung Vũ Quỳnh A, sinh ngày 08/4/2023 bà Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị C không yêu cầu ông Vũ Văn D cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung và không nợ ai khoản nợ nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Vũ Văn D và bà Nguyễn Thị C mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí mà ông Vũ Văn D và bà Nguyễn Thị C đã nộp theo biên lai số 0539 ngày 15/01/2026 của Thi hành án dân sự Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực;
- UBND xã Dray Bhăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đình Tuyên